TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH MIỆN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2017/HS-ST
Ngày: 07-6-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Xuân Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Nghiêm.

2. Ông Đào Đình Phúc.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị May - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương *tham gia phiên toà*: Ông Nguyễn Xuân Thạo - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2017 tại Hội trường Uỷ ban nhân dân xã T, Toà án nhân dân huyện Thanh Miện mở phiên toà lưu động, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2017/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2017/HSST-QĐ ngày 25 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

VŨ HỒNG T - sinh năm 1981.

Trú tại: thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12

Bố đẻ: Vũ Văn M (đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1957.

Vợ: Trịnh Thị N, sinh năm 1982 đã ly hôn, có 01 con sinh năm 2011.

Tiền án: Bản án số 19/2014/HSST ngày 25/7//2014 của Toà án nhân dân huyện Thanh Miện xử phạt 25 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", chấp hành xong án phạt tù ngày 27/4/2016.

Tiền sự: Ngày 10/02/2017 có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, ngày 16/02/2017 Công an huyện Gia Lộc xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/3/2017 đến ngày 24/3/2017 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương - có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30’ ngày 23/3/2017 T nhờ bạn là anh Đào Văn K, sinh năm 1978 ở thôn A, xã H, huyện T chở sang huyện A, tỉnh H chơi, anh K đồng ý, điều khiển xe mô tô BKS 34P4-3312 chở T đến khu vực cầu Vượt thuộc xã T, huyện A , T xuống xe bảo anh K đứng chờ, T đi bộ qua gầm cầu, gặp và mua 01 gói Heroin với giá 200.000đ của một người đàn ông không quen biết, không rõ tên tuổi, địa chỉ. Sau khi mua, T để gói ma tuý trong gấu ống quần bên phải rồi đi ra bảo anh K chở về nhà. Hồi 10 giờ 15’ cùng ngày, khi về đến trước cửa quán tạp hoá của anh Phạm Văn T, sinh năm 1968 ở thôn T, xã T, anh K dừng xe vào quán nhà anh T mua thuốc lá, T đứng ở ngoài thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Miện bắt quả tang, thu giữ 01 gói Heroin.

Tại kết luận giám định số 107/PC54 ngày 24-3-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận 01 gói chất bột dạng cục màu trắng, ghi thu của Vũ Hồng T gửi giám định có trọng lượng là 0,164 gam, là Heroin, chất ma tuý nằm trong danh mục I, STT: 20, Nghị định số 82/NĐ-CP ngày 19-7-2013 của Chính Phủ. Hoàn lại mẫu vật sau giám định là 0,125 gam Heroin

Tại bản cáo trạng số 12/VKS-HS ngày 09-5-2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương truy tố Vũ Hồng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma tuý” quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX:

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 điều 48; Điều 33 Bộ luật Hình sự; Điểm b Khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27-11-2015; Điểm a khoản 4 điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29-6-2016; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố Vũ Hồng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma tuý”. Xử phạt bị cáo từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/3/2017.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý, không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 76 BLTTHS: tịch thu cho tiêu huỷ số ma tuý hoàn lại sau giám định để trong phong bì thư được niêm phong số 107/PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, vật chứng thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định:

Hồi 10 giờ 15' ngày 16/02/2017 tại khu vực trước cửa quán tạp hoá của anh Phạm Văn T, sinh năm 1968 ở thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương, Vũ Hồng T có hành vi cất giấu trái phép 01 gói Heroin, trọng lượng 0,164gam, tại gấu quần bên phải, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý là cất giữ bất hợp pháp chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán hay sản xuất trái phép chất ma tuý khác. Hành vi của bị cáo xâm phạm khách thể được Luật hình sự bảo vệ đó là chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm đến sức khoẻ và sự phát triển giống nòi của dân tộc; bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức hành vi cất giấu trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS, quyết định truy tố của VKSND huyện Thanh Miện đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo có 01 tiền án, tại Bản án số 19/2014/HSST ngày 25/7//2014 của Toà án nhân dân huyện Thanh Miện xử phạt 25 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", chấp hành xong án phạt tù ngày 27/4/2016 nhưng chưa được xoá án tích, tiếp tục phạm tội, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật Hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. *Theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt thấp hơn khung hình phạt theo quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, đây là quy định có lợi cho người phạm tội vì vậy căn cứ điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29-6-2016 của Quốc hội về việc lùi hiệu lực thi hành của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13...quy định: "Thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội tại khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 và điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 109/2015/QH13 về việc thi hành Bộ luật Hình sự, tiếp tục áp dụng khoản 2 Điều 1 và các quy định khác có lợi cho người phạm tội tại Nghị quyết số 109/2015/QH13".* Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng phần hình phạt có lợi cho bị cáo theo quy định thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ ảnh hưởng chính sức khoẻ, kinh tế của bị cáo mà còn có nguy cơ làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây tâm lý lo lắng đối với nhân dân địa phương, bị cáo đã được giáo dục bằng một bản án nhưng không lấy làm bài học, tiếp tục phạm tội vì vậy cần cách ly bị cáo một thời gian để giáo dục bị cáo và phục vụ công tác phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, là đối tượng nghiện ma tuý nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên hoàn lại mẫu vật sau giám định đựng trong phong bì thư được niêm phong số 107/PC54. Đây là chất ma tuý bị cáo tàng trữ trái phép nên tịch thu cho tiêu huỷ.

Quá trình điều tra xác định anh K sử dụng xe mô tô BKS 34P4-3312 lai T đi nhưng không biết việc T mua, cất giấu Heroin nên Công an huyện Thanh Miện trả lại xe mô tô cho anh K là phù hợp. Bị cáo T khai trước ngày 23-3-2017 còn một số lần mua ma tuý về sử dụng nhưng không rõ thời gian, địa điểm và người bán nên không xem xét, xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố Vũ Hồng T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 điều 48; Điều 33 Bộ luật Hình sự; Khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27-11-2015; khoản 4 điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29-6-2016; Nghị quyết số 01/2016/NQHĐTP ngày 30-6-2016 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao, hướng dẫn áp dụng một số quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015,

Xử phạt Vũ Hồng T 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 23-3-2017.

2.Về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu huỷ số ma tuý hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì thư được niêm phong số 107/PC54 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên (theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Thanh Miện và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Miện).

3. Về án phí: áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25-11-2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Bị cáo Vũ Hồng T phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: áp dụng Điều 231, Điều 234 Bộ luật Hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Bùi Xuân Thành

***Nơi nhận*:**
- *VKSND huyện Thanh Miện;*
- *Công an Thanh Miện;*
- *Trại Tạm giam Kim Chi,*
- *Chi cục THADS Thanh Miện,*
- *Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương,*
- *Người tham gia tố tụng,*
- *Lưu hồ sơ.*